



TỈNH ỦY CÀ MAU

*

Số 86-KH/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Cà Mau, ngày 20 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

**tổng kết 15 năm thực hiện Kết luận 14-KL/TW, ngày 11/11/2011
của Ban Bí thư “Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
đối với công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài”**

Căn cứ Kế hoạch số 58-KH/BTGDVTW, ngày 10/4/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về tổng kết 15 năm thực hiện Kết luận 14-KL/TW, ngày 11/11/2011 của Ban Bí thư “Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài” (viết tắt là *Kết luận số 14-KL/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch tổng kết như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đánh giá toàn diện kết quả 15 năm triển khai thực hiện Kết luận số 14-KL/TW, làm rõ những kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, nguyên nhân; bài học kinh nghiệm. Khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài.

- Đề xuất chủ trương, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài trong giai đoạn mới, làm cơ sở để kiến nghị với Trung ương về định hướng, chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

- Công tác tổng kết phải được thực hiện nghiêm túc, thực chất, toàn diện, sát thực tiễn, bám sát nội dung của Kết luận số 14-KL/TW và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan.

- Báo cáo tổng kết và đề xuất chủ trương mới cần phải bám sát tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng đối với công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài.

II- NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TỔNG KẾT

1. Nội dung

- Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng trong việc quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 14-KL/TW.

- Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau 15 năm thực hiện Kết luận số 14-KL/TW, những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm.

- Đề xuất, kiến nghị công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài trong giai đoạn mới.

2. Hình thức

Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Kết luận số 14-KL/TW.

3. Thời gian

Các cơ quan, đơn vị báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Kết luận số 14-KL/TW gửi về Thường trực Tỉnh ủy (*qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy*) trước ngày **29/4/2026**.

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tổng hợp, dự thảo Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết 15 năm thực hiện Kết luận số 14-KL/TW, gửi về Thường trực Tỉnh ủy (*qua Văn phòng Tỉnh ủy*) trước ngày **05/5/2026** để xem xét, báo cáo Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương theo quy định.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh căn cứ Kế hoạch này, xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Kết luận số 14-KL/TW đạt yêu cầu, tiến độ đã đề ra.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tham mưu Thường trực Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xây dựng báo cáo tổng kết đúng tiến độ, chất lượng; phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy hoàn thiện Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương đúng thời gian quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy để được hướng dẫn thực hiện.

Nơi nhận:

- Vụ Đoàn thể nhân dân, Vụ Địa phương III, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (cvb).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Huỳnh Quốc Việt

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**tổng kết 15 năm thực hiện Kết luận số 14-KL/TW,
ngày 11/11/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng
(kèm theo Kế hoạch số 86 -KH/TU, ngày 20/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)**
Dùng cho các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

I- TÌNH HÌNH CHUNG

Khái quát nội dung, mục tiêu của Kết luận số 14-KL/TW; ý nghĩa của công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới; sự cần thiết tổng kết 15 năm triển khai thực hiện.

II- CÔNG TÁC TRIỂN KHAI QUẢN TRIỆT, TỔ CHỨC THỰC HIỆN**1. Công tác quán triệt, tuyên truyền**

Việc tổ chức học tập, phổ biến Kết luận.

Hình thức tuyên truyền (hội nghị, tài liệu, truyền thông...).

Nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

2. Ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo

Các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp ủy.

Sự cụ thể hóa phù hợp với địa phương, đơn vị.

3. Phân công trách nhiệm, cơ chế phối hợp

Vai trò của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan.

III- KẾT QUẢ 15 NĂM THỰC HIỆN**1. Công tác thông tin, tuyên truyền, vận động**

Đổi mới nội dung, phương thức vận động; kết quả tiếp cận cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông số.

2. Công tác xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc

Việc kết nối, tập hợp, phát huy vai trò của các hội, đoàn người Việt ở nước ngoài; tăng cường niềm tin của cộng đồng Người Việt Nam ở nước ngoài đối với Đảng, Nhà nước.

3. Chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài

Triển khai các chủ trương, chính sách liên quan; hỗ trợ pháp lý, bảo hộ công dân; chính sách thu hút trí thức, doanh nhân.

4. Thu hút nguồn lực từ người Việt Nam ở nước ngoài

Đầu tư, thương mại, chuyển giao công nghệ.

Kiểm hồi (số liệu minh họa qua các năm).

Đóng góp trong các lĩnh vực khoa học, giáo dục, y tế, văn hóa.

5. Công tác xây dựng tổ chức và đội ngũ cán bộ

Kiến toàn bộ máy làm công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; nâng cao năng lực tham mưu.

6. Công tác kiểm tra, giám sát

Hoạt động kiểm tra của cấp ủy; kết quả phát hiện, xử lý tồn tại.

IV- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Những thành tựu tiêu biểu; các mô hình hay, cách làm sáng tạo.

2. Hạn chế, tồn tại

Những khó khăn, vướng mắc; nội dung chưa đạt yêu cầu.

3. Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan.

Nguyên nhân chủ quan.

V- BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Bài học về lãnh đạo, chỉ đạo.

Bài học về đổi mới phương thức vận động, phát huy nguồn lực.

VI- DỰ BÁO TÌNH HÌNH VÀ PHƯƠNG HƯỚNG

1. Dự báo tình hình

Tình hình người Việt Nam ở nước ngoài những yếu tố tác động mới (chính trị, kinh tế, công nghệ...).

2. Quan điểm chỉ đạo

Tiếp tục khẳng định vai trò của công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài, gắn với chiến lược phát triển đất nước.

2. Mục tiêu

Mục tiêu tổng quát; mục tiêu cụ thể.

VII- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của hệ thống chính trị

2. Đổi mới nội dung, phương thức vận động

3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách

4. Tăng cường thu hút nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài

6. củng cố tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát

VIII- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Ban Bộ Chính trị, Ban Bí thư

Ban hành chủ trương mới hoặc kết luận thay thế, hoàn thiện chính sách tổng thể.

2. Đối với các ban, bộ, ngành Trung ương

Sửa đổi, bổ sung chính sách liên quan.

Tăng cường phối hợp.

3. Đối với tỉnh

Cơ chế đặc thù.

Nguồn lực thực hiện.

IX- PHỤ LỤC

Số liệu thống kê, biểu đồ, bảng tổng hợp, danh mục văn bản đã ban hành, mô hình tiêu biểu.

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO****tổng kết 15 năm thực hiện Kết luận số 14-KL/TW****ngày 11/11/2011 của Ban Bí thư***(Kèm theo Kế hoạch số 86-KH/TU, ngày 20/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

Dùng cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội,

Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh

I- TÌNH HÌNH CHUNG

Khái quát đặc điểm tình hình có tác động trực tiếp đến Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh và Nhân dân đối với công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài. Đánh giá khách quan, toàn diện, có số liệu minh chứng; bám sát chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức.

II- KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**1. Công tác quán triệt, tuyên truyền**

Việc phổ biến, quán triệt Kết luận: Hình thức (hội nghị, tập huấn, tài liệu...); đối tượng triển khai.

Công tác tuyên truyền: Nội dung, phương thức, kết quả; đánh giá nhận thức của cán bộ, hội viên trong công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Công tác tham mưu, cụ thể hóa chủ trương

Việc ban hành chương trình hành động, kế hoạch, đề án, hướng dẫn.

Công tác phối hợp với các bộ, ngành, địa phương; cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; vai trò của tổ chức trong hệ thống chính trị.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm**a) Công tác tập hợp, đoàn kết người Việt Nam ở nước ngoài**

Xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức hội, đoàn, số lượng hội viên, mạng lưới; kết quả vận động các tầng lớp cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

b) Công tác tuyên truyền, vận động

Vận động cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài: Hướng về Tổ quốc; chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật Nhà nước; đấu tranh với thông tin sai trái, thù địch; bảo tồn văn hóa dân tộc.

c) Phát huy nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài

Thu hút trí thức, chuyên gia, doanh nhân; hỗ trợ đầu tư, chuyển giao công nghệ.

Hoạt động kết nối trong các lĩnh vực: Kinh tế, Khoa học - Công nghệ, giáo dục, văn hóa.

d) Công tác chăm lo, hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài

Hoạt động hỗ trợ pháp lý, đời sống; công tác bảo hộ công dân (phối hợp); hỗ

trợ trong các tình huống khó khăn: Thiên tai, dịch bệnh, xung đột...

đ) Công tác thông tin đối ngoại nhân dân

Vai trò của tổ chức trong đối ngoại nhân dân; hoạt động giao lưu, kết nối quốc tế; xây dựng hình ảnh đất nước, con người Việt Nam.

4. Công tác phối hợp

Với ban, bộ, ngành Trung ương; với địa phương; với các tổ chức liên quan trong và ngoài nước, hiệu quả phối hợp.

5. Công tác tổ chức bộ máy, cán bộ

Kiến toàn tổ chức; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; năng lực đội ngũ làm công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Những thành tựu tiêu biểu; mô hình hay, cách làm hiệu quả.

Kết quả công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài trong việc phát triển đất nước.

2. Hạn chế, tồn tại

Những mặt còn yếu: Nội dung, phương thức vận động; phối hợp; nguồn lực.

Biểu hiện cụ thể.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Tình hình thế giới, khu vực.

Đặc điểm phân tán của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

b) Nguyên nhân chủ quan

Nhận thức, cơ chế, chính sách; năng lực tổ chức thực hiện.

4. Bài học kinh nghiệm

Bài học về lãnh đạo, chỉ đạo; phối hợp, đổi mới phương thức vận động, phát huy vai trò của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

IV- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình

Xu hướng phát triển cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, cơ hội và thách thức.

2. Quan điểm, định hướng

Tiếp tục khẳng định: Người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không tách rời của dân tộc; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng.

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

a) Nâng cao nhận thức

Tăng cường tuyên truyền trong hệ thống, đổi mới nội dung giáo dục chính trị.

b) Hoàn thiện cơ chế, chính sách

Kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách liên quan.

Tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

c) Đổi mới nội dung, phương thức vận động

Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, đa dạng hóa hình thức tiếp cận.

d) Phát huy nguồn lực của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài

Cơ chế thu hút nhân tài, xây dựng mạng lưới chuyên gia, trí thức.

đ) Tăng cường phối hợp

Liên ngành, liên cấp, trong nước và ngoài nước.

e) Xây dựng tổ chức, cán bộ

Nâng cao chất lượng đội ngũ, kiện toàn bộ máy.

V- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Ban Bí thư, Bộ Chính trị: Chủ trương, định hướng lớn.

2. Đối với Chính phủ, các bộ, ngành: Hoàn thiện chính sách, bố trí nguồn lực.

3. Đối với các cơ quan liên quan: Tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin.

VI- PHỤ LỤC

Số liệu thống kê, danh mục văn bản đã ban hành, mô hình tiêu biểu, danh sách hoạt động lớn.